

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 6
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2025/DS-ST

Ngày: 17/9/2025

V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6, TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Tuấn Khanh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Võ Minh Sơn

2. Ông Trần Văn Tám

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Út Sang - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 6 – An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 – An Giang tham gia phiên tòa: Vụ án không thuộc hợp có Viện kiểm sát tham gia phiên tòa.

Trong ngày 17 tháng 09 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 6, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 55/2025/TLST-DS, ngày 12 tháng 5 năm 2025 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2025/QĐXXST-DS ngày 17 tháng 7 năm 2025 và Thông báo mở lại phiên tòa số: 05/2025/TB-TA, ngày 03 tháng 09 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Phan Ngọc T, sinh năm 1984; Địa chỉ: Ấp K, xã V, tỉnh An Giang.

Bị đơn: Ông Trịnh Hữu D, sinh năm 1990.

Ông Trịnh Dũng S, sinh năm 1984.

Cùng địa chỉ: Ấp T, xã U, tỉnh An Giang.

(Các đương sự có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Phan Ngọc T trình bày:

Ngày 22/8/2023 anh em ông Trịnh Hữu D và ông Trịnh Dũng S có đến nhà của ông Phan Ngọc T để hỏi mượn số tiền là 110.000.000 đồng và hẹn trong trong thời gian 02 tháng sẽ trả nên ông T đồng ý cho mượn, anh em ông D, ông S có ký tên mượn

tiền. Sau 02 tháng kể từ ngày vay, ông T có đến gặp ông D và ông S để đòi tiền thì ông D và ông S có trả được cho ông T số tiền là 30.000.000 đồng và năn nỉ ông T cho nợ lại số tiền 80.000.000 đồng, ông D, ông S đồng ý chịu lãi là 1000 đồng/1.000.000đồng/ngày, tức là mỗi tháng ông D và ông S sẽ đóng lãi cho ông T là 2.400.000 đồng/tháng/80.000.000 đồng. Sau đó ông D và ông S có đóng lãi cho ông T được 06 tháng, từ ngày 22/3/2024 đến nay thì ngưng không đóng lãi và cũng không có trả nợ gốc. Vì vậy ông T đã làm đơn gửi đến Ban lãnh đạo ấp T, xã A (nay là xã U, tỉnh An Giang) để yêu cầu giải quyết. Ngày 14/3/2025 Tổ hòa giải ấp T tiến hành hòa giải nhưng không thành. Nay ông T yêu cầu ông Trịnh Hữu D, ông Trịnh Dũng S phải chịu trách nhiệm liên đới trả cho ông Phan Ngọc T số tiền vay còn thiếu là thiếu là 106.000.000 đồng (một trăm lẻ sáu triệu đồng), không yêu cầu tính lãi suất.

Bị đơn ông Trịnh Dũng S trình bày: Ông Trịnh Dũng S thừa nhận lời trình bày của ông Phan Ngọc T là đúng, vào ngày 22/8/2023 ông S và ông D có đến nhà của ông T để hỏi vay số tiền là 110.000.000 đồng. Hiện tại ông S còn thiếu ông T số tiền là 106.000.000 đồng. Do hoàn cảnh khó khăn nên ông S hẹn đến cuối tháng 12/2025 sẽ trả dứt nợ cho ông T. Ngoài ra ông S không có yêu cầu phản tố hay ý kiến gì khác.

Đồng bị đơn ông Trịnh Hữu D trình bày: Ông D thống nhất theo lời trình bày của ông S. Nay ông D cũng thống nhất trả cho ông T số tiền vay còn thiếu là 106.000.000 đồng, nhưng yêu cầu ông T cho thời gian trả nợ, chứ yêu cầu phải trả một lần thì ông D không có khả năng.

Tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ:

Nguyên đơn cung cấp: Đơn khởi kiện ngày 15/3/2025; Đơn xin thay đổi ý kiến; Tờ cam kết vay tiền; Biên nhận ngày 22/8/2022; Giấy căn cước công dân; Đơn xác nhận nơi cư trú bị đơn; Đơn yêu cầu hòa giải gửi Ban lãnh đạo ấp T.

Bị đơn cung cấp: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ pháp luật: Tranh chấp giữa nguyên đơn ông Phan Ngọc T với bị đơn ông Trịnh Hữu D, ông Trịnh Dũng S là tranh chấp hợp đồng vay tài sản, cụ thể ông Phan Ngọc T yêu cầu ông Trịnh Hữu D, ông Trịnh Dũng S trả số tiền vay còn thiếu là 106.000.000 đồng (một trăm lẻ sáu triệu đồng), không yêu cầu tính lãi suất.

[2]. Về nội dung tranh chấp: Tại phiên tòa ông T yêu cầu ông S và ông D phải trả số tiền vay còn thiếu là 106.400.000 đồng.

Bị đơn ông Trịnh Dũng S, ông Trịnh Hữu D thừa nhận còn thiếu ông Phan Ngọc T số tiền là 106.000.000 đồng nhưng hẹn đến cuối tháng 12/2025 sẽ trả nợ cho ông T.

Xét việc ông S và ông D vay tiền của ông T và hẹn trong thời 02 tháng sẽ trả, nhưng lại không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ như thời gian đã thỏa thuận là vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay theo quy định tại Điều 466 Bộ luật dân sự 2015. Tại phiên tòa, ông D và ông S đồng ý trả cho ông T số tiền là 106.000.000 đồng, hẹn đến cuối tháng 12/2025 sẽ trả nợ nhưng ông T không đồng ý. Ông Thương yêu C ông D, ông S phải trả một lần toàn bộ số tiền còn thiếu trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày xét xử.

Xét ý kiến của các bên, Hội đồng xét xử nhận thấy: Theo quy định tại mục 1, phần II, Thông tư liên tịch số 01/TTLT ngày 19/6/1997 của Tòa án nhân dân tối cao – Viện kiểm sát nhân dân tối cao – Bộ tư pháp – Bộ T1 hướng dẫn việc xét xử và thi hành án về tài sản có quy định: *“Tòa án không tự ấn định trong bản án, quyết định thời điểm hoặc thời hạn bên có nghĩa vụ thi hành, trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác”*. Do đó, việc ông S và ông D xin hẹn đến cuối tháng 12/2025 sẽ trả cho ông T là không có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về tiền lãi suất: Theo đơn khởi kiện cũng như tại phiên tòa nguyên đơn ông T không yêu cầu tính lãi suất. Bị đơn ông D, ông S cũng không có yêu cầu phản tố hay tranh chấp về phần lãi suất nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3]. Về án phí sơ thẩm: Ông Trịnh Hữu D, ông Trịnh Dũng S phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 5.300.000 đồng (năm triệu ba trăm nghìn đồng).

Nguyên đơn ông Phan Ngọc T được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.660.000 đồng (hai triệu sáu trăm sáu mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 0014040 ngày 08 tháng 5 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang (nay là Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 6 – An Giang).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 463, Điều 466, Điều 470 Bộ luật dân sự 2015; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án; Điều 92, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Phan Ngọc T

đối với bị đơn ông Trịnh Hữu D, ông Trịnh Dũng S về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

2. Buộc ông Trịnh Dũng S và ông Trịnh Hữu D chịu trách nhiệm liên đới trả cho ông Phan Ngọc T số tiền vay là 106.000.000 đồng (một trăm lẻ sáu triệu đồng).

3. Khi bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong số tiền phải thi hành án theo bản án này, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả cho bên được thi hành án số tiền lãi phát sinh tương ứng với số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Về Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bị đơn ông Trịnh Hữu D, ông Trịnh Dũng S phải chịu tiền án phí là 5.300.000 đồng (năm triệu ba trăm nghìn đồng).

Nguyên đơn ông Phan Ngọc T được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.660.000 đồng (hai triệu sáu trăm sáu mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 0014040 ngày 08 tháng 5 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang (nay là Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 6 – An Giang).

Quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh An Giang;
- Viện kiểm sát ND Khu vực 6 – An Giang;
- Thi hành án DS tỉnh An Giang;
- Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 6 – An Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Tuấn Khanh